

Bản án số: 48/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 11- 04 - 2025

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM – TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Thu Hà**

2. Bà **Lê Thị Tuyết Trinh**.

- *Thư ký phiên tòa:* ông **Nguyễn Tấn Thành** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.

Ngày 11 tháng 04 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025, về tranh chấp “ly hôn, nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXX-ST ngày 19 tháng 03 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hương L** - sinh ngày: 16/8/2003 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: ấp Q, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn Anh **Huỳnh Duy T** – sinh ngày 01/8/1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 15/7/2024 nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hương L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: tôi và anh Huỳnh Duy T do quen biết rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 2022 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Sau ngày cưới vợ chồng sống tại ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên gây cãi, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay tôi cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên tôi yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Duy T.

- Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Hải Đ, sinh ngày 15/8/2023. Hiện con chung đang sống với tôi, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Đ, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung phải thu phải trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh T đã được Tòa án tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa xét xử vụ án. Xét việc vắng mặt của anh T không gây trở ngại cho việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết việc ly hôn nhân tranh chấp giữa chị L và bị đơn anh T, anh T có nơi cư trú tại ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Nguyên đơn chị L có đơn xin vắng mặt không tham dự các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các phiên tòa sơ thẩm nên căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn chị L. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Thanh vắng M, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh T nhưng anh T cũng không đến Tòa án nên căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh T do quen biết rồi tiến tới hôn nhân có tổ chức lễ cưới vào năm 2022 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 24/8/2023 nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống theo chị L trình bày thì thời gian vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T và chị L thường hay cự cãi được gia đình hai bên nhắc nhở hoà giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị L yêu cầu ly hôn với anh T, anh Thanh vắng M nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

Về con chung: Có một con chung tên Huỳnh Hải Đ, sinh ngày 15/8/2023. Hiện con chung đang sống với tôi, sau khi ly hôn chị L yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Đ, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi chị L và anh T không còn chung sống với nhau cho đến nay thì cháu Đ sống chung với chị L, anh Thanh vắng M. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L nên giao cháu Hải Đ cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh T1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Thanh vắng M nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 9, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hương L.

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Hương L được ly hôn với anh Huỳnh Duy T.

Về con chung: giao cháu Huỳnh Hải Đ, sinh ngày 15/8/2023 cho chị Nguyễn Thị Hương L trực tiếp trong nom, chăm sóc nuôi dưỡng, anh T không cấp dưỡng nuôi cháu Đ.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Hương L không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Huỳnh Duy T vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung phải thu, phải trả: chị Nguyễn Thị Hương L không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Huỳnh Duy T vắng mặt không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết .

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Hương L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Nguyễn Thị Hương L đã nộp theo biên lai thu số N^o00009766, ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Chị Nguyễn Thị Hương L đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Lanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị L1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Hng;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị L1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Hng;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị L1

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Hng;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị L2